

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC CHO HỌC SINH ĐIẾC TRONG DẠY HỌC SINH HỌC 7, TRUNG HỌC CƠ SỞ

NGUYỄN THỊ QUY*

Ngày nhận bài: 30/10/2017; ngày sửa chữa: 09/11/2017; ngày duyệt đăng: 13/11/2017.

Abstract: An important tool to develop cognitive abilities is verbal language. In fact, because deaf students cannot use verbal language, there arises a need of a combination of both written language and visual means as well as the use of mindmap. Each session of knowledge should be acquired orderly as follow: To form symbols; To form concepts; and then students are able to present their cognitive results.

Keywords: Deaf students; cognitive activities; language.

1. Đặt vấn đề

Như chúng ta đã biết, nhờ 5 giác quan như thị giác, thính giác, vị giác, khứu giác, xúc giác mà con người nhận biết được dấu hiệu bề ngoài của sự vật, hiện tượng khách quan. Bằng giác quan, con người tri giác mà có cảm giác và biểu tượng. Nhưng nhận thức được bản chất, quy luật vận động phát triển của sự vật, hiện tượng trong thực tại khách quan, con người còn phải sử dụng các thao tác tư duy như phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hóa và trừu tượng hóa. Bằng thao tác tư duy mà hình thành được khái niệm. Để diễn đạt, trao đổi những điều nhận thức được con người phải dùng ngôn ngữ nói (dạng âm thanh) và ngôn ngữ viết (dạng từ).

Học sinh điếc thì khả năng *thu nhận âm thanh* là không thực hiện được, do đó trong dạy học, giáo viên và học sinh phải bỏ dạng ngôn ngữ âm thanh chuyển sang dạng kí hiệu và dạng từ để diễn đạt và trao đổi. Như vậy, trong dạy học với học sinh điếc gặp cản trở lớn là: *Thứ nhất*, điểm mạnh của giáo viên là vốn phong phú về ngôn ngữ dạng âm thanh lại không được sử dụng, thay bằng ngôn ngữ dạng kí hiệu - cái mà ở một số giáo viên chưa thật phong phú. *Thứ hai* là ở vốn ngôn ngữ kí hiệu ở học sinh đầu cấp trung học cơ sở chưa phong phú, đồng thời vốn ngôn ngữ dạng từ tuy viết được nhưng hiểu nghĩa của nó còn hạn chế. Đến đây, vấn đề đặt ra là: làm thế nào vượt qua khó khăn, thực hiện tốt mục tiêu dạy học, nhất là mục tiêu *phát triển năng lực người học* như Bộ GD-ĐT đã nêu trong chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, công bố tháng 7/2017.

Giải quyết vấn đề đặt ra ở trên, chúng tôi cho rằng, khi hình thành một kiến thức nào trong bài, cần tổ chức được hoạt động nhận thức, trong đó sử dụng phối hợp phương tiện ngôn ngữ dạng từ với phương tiện trực quan, để phát huy cao độ năng lực nhận thức bằng cơ quan thị giác, tự hình thành biểu tượng; Dự

vào biểu tượng đã có, sử dụng phối hợp ngôn ngữ dạng từ và dạng kí hiệu để hướng dẫn học sinh khái quát hóa, trừu tượng hóa hình thành được khái niệm. Hoạt động quan trọng tiếp theo là học sinh sử dụng ngôn ngữ dạng từ để diễn đạt kết quả đã lĩnh hội được.

2. Nội dung

2.1. Tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh điếc trong dạy học Sinh học

2.2.1. Khái niệm về tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh điếc

Theo **Từ điển Tiếng Việt** của Hoàng Phê chủ biên thì: *"Điếc là mất khả năng nghe, do tai bị tật"* [1; tr 316].

Do đó, chúng tôi hiểu "Học sinh điếc là học sinh mất khả năng nghe, do tai bị tật". Qua thực tế còn thấy do điếc nên chỉ dùng ngôn ngữ dạng từ và kí hiệu, gặp nhiều khó khăn để giúp học sinh hiểu được nghĩa của các khái niệm.

Cũng trong **Từ điển Tiếng Việt** của Hoàng Phê chủ biên thì: *"Nhận thức là quá trình con người nhận biết, hiểu biết thế giới khách quan"* [1; tr 712]. Với định nghĩa này chúng tôi hiểu nhận thức của con người là quá trình gồm hai giai đoạn: Nhận thức cảm tính (tri giác, cảm giác, hình thành biểu tượng) và nhận thức lí tính (thực hiện các thao tác tư duy như phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hóa, trừu tượng hóa). **Từ điển Tiếng Việt** của Hoàng Phê chủ biên thì: *"Hoạt động là tiến hành những việc làm có quan hệ với nhau chặt chẽ nhằm một mục đích nhất định trong đời sống xã hội"* [1; tr 452]. Từ định nghĩa này chúng tôi hiểu "Tiến hành những việc làm" ở đây là thực hiện những hoạt động học tập, là thực hiện những thao tác khám phá. Tổ chức là *"làm những gì cần thiết để tiến hành một hoạt động nào đó nhằm có được hiệu quả tốt nhất"* [1; tr 1007]. Trong định nghĩa, dấu hiệu "làm những gì" chúng tôi hiểu có hai vế. Thứ nhất là giáo

* Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương

viên giao cho học sinh trả lời câu hỏi để những việc làm như nghiên cứu đoạn nào đó trong bài, quan sát hình. Thứ hai là học sinh thực hiện tự nghiên cứu, tự quan sát hình,... tìm ý để trả lời câu hỏi do giáo viên nêu ra.

Từ bốn khái niệm thành phần trên, chúng tôi hiểu tổ chức hoạt động nhận thức là *“đưa ra những việc làm cho học sinh thực hiện, nhằm khám phá kiến thức, kĩ năng, phát triển năng lực”*.

2.2.2. Những yêu cầu phạm vi của tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh điếc trong dạy học Sinh học 7

Từ vấn đề cần giải quyết nêu ra ở mục 1, khi tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh điếc trong dạy học **Sinh học 7**, cần quán triệt những yêu cầu sư phạm cơ bản sau:

- *Quán triệt mục tiêu dạy học mới hiện nay là phát triển năng lực người học, trong đó có học sinh điếc:* Theo Bộ GD-ĐT thì năng lực của học sinh phổ thông bao gồm năng lực chung và năng lực chuyên môn. Năng lực chung như: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề.

Năng lực chuyên môn như: năng lực ngôn ngữ, năng lực tìm hiểu tự nhiên và năng lực công nghệ, ... Thông qua tổ chức dạy học **Sinh học 7**, bằng cách hướng dẫn học sinh hoạt động để tự khám phá được kiến thức, kĩ năng cần học, từ đó làm cơ sở phát triển năng lực.

Cũng theo **Từ điển Tiếng Việt** của Hoàng Phê chủ biên thì: *“Ngôn ngữ là hệ thống những âm, những từ, những quy tắc kết hợp chúng mà những người cùng một cộng đồng dùng làm phương tiện để giao tiếp với nhau”* hoặc *“ngôn ngữ là hệ thống kí hiệu dùng làm phương tiện để diễn đạt, thông báo”* [1; tr 688]. Với hai cách định nghĩa về ngôn ngữ như trên thì cách thứ hai là khái quát hơn, vì thực ra âm, từ cũng là một loại kí hiệu. Nhưng trong bài này, với học sinh điếc, nên phân biệt 3 dạng ngôn ngữ để tiện sử dụng, đó là: Ngôn ngữ dạng âm, ngôn ngữ dạng từ, ngôn ngữ dạng kí hiệu. Ở đây ta hiểu: *“Ngôn ngữ kí hiệu là những biểu hiện của bàn tay thay cho âm thanh của tiếng nói”*. Với học sinh điếc, cách diễn đạt trên là phù hợp với quan điểm của chúng tôi,

- Trong **Sinh học 7**, qua mỗi nhóm Động vật cần hình thành các kiến thức sau: Hình thái và cấu tạo, hoạt động sống, sự phù hợp giữa cấu tạo và hoạt động, sự phù hợp giữa cơ thể và môi trường, sự tiến hóa, giá trị ứng dụng. Trong những loại kiến thức nêu trên có loại, học sinh chỉ quan sát hình vẽ hay mẫu vật đã có thể thu nhận được kiến thức. Nhưng có loại kiến thức khó diễn đạt bằng hình vẽ nên phải dùng

ngôn ngữ để giải thích như giải thích bản chất, giải thích quan hệ, giải thích giá trị hay kết luận khái quát. Do đó cần có cách sử dụng tốt từng loại phương tiện trực quan như hình vẽ, mẫu vật thật, mô hình, thí nghiệm, đặc biệt ngôn ngữ dạng từ như chữ viết trên bảng, chữ viết trong sách giáo khoa.

- Phối hợp được ngôn ngữ dạng kí hiệu, dạng từ với phương tiện trực quan để hướng dẫn học sinh tự khám phá kiến thức. Phương tiện trực quan với học sinh có nhiều loại, nhưng với học sinh điếc, trong bài lên lớp nên đặc biệt chú ý sử dụng hình vẽ, sơ đồ, trong sơ đồ rất ưu tiên sơ đồ bằng hình và sơ đồ bằng từ.

- *Tạo được thông tin phản hồi:* Sau khi nêu hoạt động và hướng dẫn học sinh thực hiện những thao tác tự khám phá kiến thức, giáo viên phải hướng dẫn để học sinh tự diễn đạt kết quả nhận thức, qua đó học sinh cùng giáo viên đánh giá, học sinh tự chỉnh sửa sai lầm nếu có.

Trong bài này, chúng tôi chỉ tập trung vào tổ chức hoạt động nhận thức trong bài lên lớp nghiên cứu kiến thức mới.

2.2.3. Tổ chức hoạt động nhận thức để hình thành biểu tượng cho học sinh điếc trong dạy học Sinh học 7

Hình thành biểu tượng là kết quả của giai đoạn nhận thức cảm tính. Trong **Sinh học 7**, cần hình thành các loại biểu tượng làm cơ sở để nhận thức bản chất đó là: biểu tượng về các nhóm Động vật qua những đại diện của mỗi nhóm, biểu tượng về đặc điểm hình thái, cấu tạo qua đại diện cụ thể của mỗi nhóm, biểu tượng về từng hoạt động sống của mỗi nhóm qua những biểu hiện về cái gì? của các đại diện trong nhóm,...

Để hình thành được biểu tượng cho học sinh trong dạy học **Sinh học 7** qua bài lên lớp nghiên cứu kiến thức mới, ta có thể tổ chức học sinh quan sát. Trong đó, cần hướng dẫn học sinh nhận ra đối tượng quan sát (loại cá thể đại diện, bằng hình vẽ hay mẫu vật hay mô hình), hướng dẫn để họ nhận ra nội dung cần quan sát và kết luận cần rút ra qua quan sát. Sự tương tác giữa thầy - trò nêu trên được thực hiện qua ngôn ngữ dạng từ và ngôn ngữ dạng kí hiệu. Cuối cùng cho học sinh tự diễn đạt lại bằng ngôn ngữ dạng từ ở trên bảng hay trên giấy nháp.

Ví dụ: khi dạy về “Hình dạng ngoài của thủy tức”.

Để hình thành biểu tượng về hình dạng bên ngoài của thủy tức, giáo viên dùng kí hiệu để diễn đạt yêu cầu học sinh quan sát hình vẽ “Thủy tức” trong sách giáo khoa hay hình phóng to một con thủy tức trên màn hình, sau đó dùng ngôn ngữ dạng từ viết lên bảng hướng học sinh vào các nội dung cần quan sát

như: Thân Thủy tức có hình gì? Các tua được phát triển từ vị trí nào của thân?

Theo định hướng của giáo viên, học sinh quan sát thực hiện hành động tri giác, tạo được cảm giác về hình dạng con thủy tức từ đó hình thành biểu tượng về con thủy tức. Giáo viên nên lựa chọn cách kiểm tra phù hợp với học sinh của mình, chẳng hạn có thể phối hợp ngôn ngữ dạng kí hiệu và dạng từ để nêu ra yêu cầu học sinh vẽ lại con Thủy tức với đặc điểm cơ bản nhất như: Hãy vẽ lại hình dạng con thủy tức trên giấy nháp, sao cho thể hiện rõ đặc điểm cơ bản nhất.

2.2.4. Tổ chức hoạt động nhận thức để hình thành khái niệm cho học sinh điếc trong dạy học Sinh học 7

Khái niệm khoa học là sự tổng kết các tri thức của loài người về những dấu hiệu và thuộc tính chung và bản chất của các sự vật, hiện tượng trong thực tại khách quan [2; tr 38-39]. Còn khái niệm Sinh học là loại khái niệm phản ánh các dấu hiệu và thuộc tính bản chất của các cấu trúc sống, của các hiện tượng, quá trình sống của sự sống [3; tr 109].

Hình thành khái niệm theo lí thuyết hoạt động, cần tổ chức học sinh thực hiện các hành động học tập. Theo V.V.Đa-vư-đốp xem các hành động phân tích, mô hình hóa và cụ thể hóa là những hành động quan trọng nhất [4; tr 117]. Hành động phân tích giúp phát hiện mối quan hệ tổng quát.

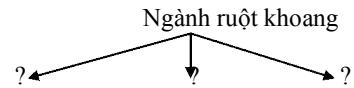
Hành động mô hình hóa giúp diễn đạt logic mối quan hệ tổng quát một cách trực quan. Hành động cụ thể hóa giúp đạt tới cái cụ thể mới.

Đặc trưng của khái niệm nói chung và của khái niệm Sinh học nói riêng là tính trừu tượng và khái quát, nên phải hướng dẫn cho học sinh thực hiện được các thao tác phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, trừu tượng hóa, đó là khó khăn cho giáo viên, vì không sử dụng được ngôn ngữ âm thanh. Qua trải nghiệm cho thấy, thường dùng sơ đồ logic kiểu phân tích dạng hình kết hợp với ngôn ngữ dạng từ để diễn đạt, cho thấy có hiệu quả trong việc giúp học sinh biết cách phân tích khái niệm.

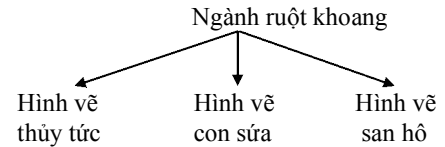
Ví dụ để hình thành khái niệm “ngành ruột khoang”, giáo viên có thể tổ chức cho học sinh dùng ngôn ngữ

dạng từ, phối hợp với lập sơ đồ hình vẽ kiểu phân tích có thể như sau:

Giáo viên viết lên bảng: nhóm ruột khoang gồm động vật nào đã học? Sau đó lập sơ đồ. Giáo viên yêu cầu học sinh tự điền tên động vật vào chỗ đánh dấu hỏi.



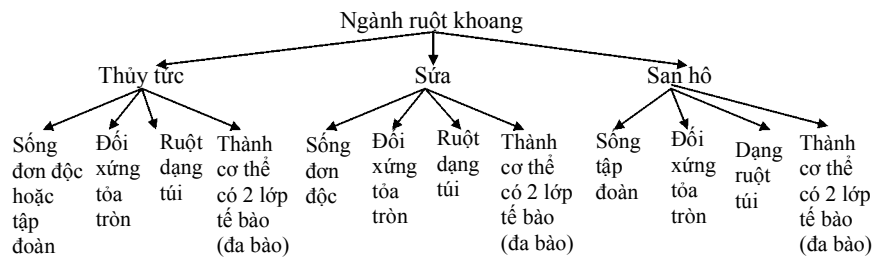
Đáp án như sau:



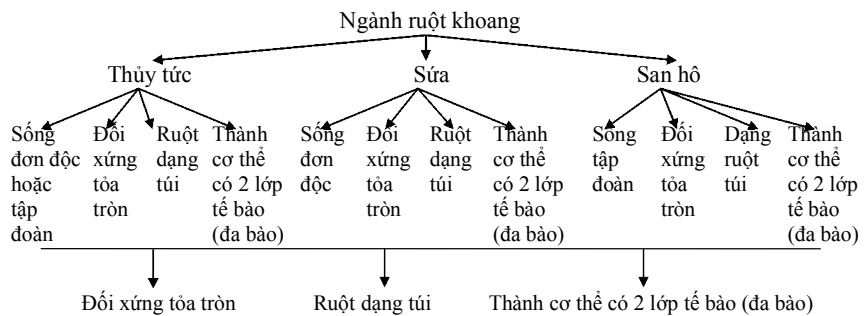
Giáo viên lại dùng ngôn ngữ dạng từ nêu tiếp lên bảng “Mỗi đại diện của ngành ruột khoang cơ thể có đối xứng như thế nào?”

Ruột có đặc điểm thế nào? Thành cơ thể có cấu tạo thế nào? Có thể dùng mũi tên như thế nào để diễn đạt đặc điểm của mỗi nhóm?

Cuối cùng học sinh có được sơ đồ phân tích sau:



Để xác định được đặc điểm chung của Thủy tức, Sứa, San hô, giáo viên có thể dùng ngôn ngữ dạng từ để viết câu hỏi trên bảng như: Từ những đặc điểm của mỗi đại diện ở sơ đồ, cho biết có những đặc điểm nào là chung. Học sinh tự nêu đặc điểm chung, giáo viên tổng kết và ghi tiếp vào sơ đồ, ta được sơ đồ đầy đủ sau:



Giáo viên lại hướng dẫn để học sinh khái quát hóa rút ra đặc điểm chung và bản chất bằng câu hỏi ghi lên bảng như sau:

Trong 3 đặc điểm chung trên, đặc điểm nào quy định là ruột khoang? Học sinh tự xác định, giáo viên chiếu hình “Thân lỗ” để thấy thành cơ thể 2 lớp tế bào, chiếu hình sứa lược để thấy đối xứng tỏa tròn, dẫn đến kết luận: Ruột dạng túi là đặc điểm chung, bản chất của ngành ruột khoang và khoan tròn vào đặc điểm “ruột dạng túi”, trên sơ đồ giáo viên chiếu hình khoang tiêu hóa của thủy tức, sứa, san hô và viết lên bảng: Về hình dạng, kích thước khoang tiêu hóa ở mỗi cơ thể là khác nhau, nhưng chúng có điểm đặc trưng gì mà gọi là “khoang tiêu hóa”? Kết quả trả lời câu hỏi này của học sinh thực chất là đã trừu tượng hóa, nghĩa là khái niệm “khoang tiêu hóa” không còn gắn liền với động vật nào của ngành ruột khoang.

Giáo viên kết luận: Ngành ruột khoang có nhiều đặc điểm đặc trưng, nhưng đáng chú ý là ngành Động vật đa bào, có khoang tiêu hóa.

Để đánh giá khả năng lĩnh hội kiến thức, giáo viên cần tạo được thông tin phản hồi, có thể như sau: Giáo viên kết hợp ngôn ngữ từ và dạng kí hiệu, viết câu hỏi lên bảng: Thế nào là ngành ruột khoang? Nếu học sinh trả lời đúng câu hỏi này chứng tỏ nắm vững kiến thức. Nếu chưa trả lời đúng, giáo viên gợi ý để học sinh trả lời được.

Học sinh điếc không sử dụng được ngôn ngữ dạng âm thanh, nên có khó khăn trong việc phát triển tư duy, nên giáo viên cần phối hợp tốt ngôn ngữ kí hiệu và ngôn ngữ từ qua phương tiện trực quan để phát hiện khả năng nhận thức, nhất là giai đoạn hình thành khái niệm khoa học.

3. Kết luận

Vì học sinh điếc không nghe được, nên việc tổ chức hoạt động học tập theo hướng học sinh tự khám phá kiến thức, kĩ năng, phát triển năng lực nhận thức như khả năng phân tích, tổng hợp, khái quát, trừu tượng hóa với học sinh điếc, gặp những trở ngại lớn.

Để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục, nhất là học sinh điếc, cần tìm cách tổ chức hoạt động nhận thức phù hợp, trong đó phải chọn được phương tiện giao tiếp thích ứng, đó là chữ viết, phương tiện trực quan, đặc biệt là sơ đồ kiểu phân tích và tổng hợp. Tạo ra những hoạt động và nêu ra được những thao tác hoạt động để học sinh thực hiện, bằng những hoạt động mà tự phát hiện hay khám phá được kiến thức. Giáo viên cần chú ý đến việc rèn luyện kĩ năng sử dụng chữ viết, hình vẽ để diễn đạt không những kết quả nhận thức mà còn cả quá trình nhận thức và con đường nhận thức.

Để học sinh điếc nắm vững kiến thức **Sinh học 7**, giáo viên phải dự kiến được lộ trình chuyển nội dung được diễn đạt bằng từ, cụm từ, hình vẽ thuộc một

đoạn nội dung ở sách giáo khoa thành nội dung được diễn đạt bằng sơ đồ. Sơ đồ là dạng ngôn ngữ rất có ưu thế trong phát triển nhận thức với mọi học sinh và đặc biệt có ưu thế với nhận thức của học sinh điếc.

Trong dạy học một nội dung của bài học **Sinh học 7**, với học sinh điếc, cần tổ chức các hoạt động theo trình tự: hoạt động hình thành biểu tượng; hoạt động hình thành khái niệm; hoạt động diễn đạt kết quả đã thu nhận được. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Phê và cộng sự (2000). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- [2] Trần Bá Hoàng (1996). *Kĩ thuật dạy học Sinh học, tài liệu bồi dưỡng thường xuyên chu kì 1993-1996 cho giáo viên trung học phổ thông*. NXB Giáo dục.
- [3] Đinh Quang Báo - Nguyễn Đức Thành (2006). *Lí luận dạy học Sinh học*. NXB Giáo dục.
- [4] Lê Văn Hồng và cộng sự (2002). *Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Bộ GD-ĐT (2017). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
- [6] Nguyễn Đăng Cúc (1984). *Thực nghiệm hình thành khái niệm cho học sinh điếc thông qua môn hoạt động thực hành*. Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, số 8, tr 18-19.
- [7] Phạm Thị Cơi (1988). *Về dạy ngôn ngữ nói cho học sinh điếc*. NXB Giáo dục.

Tích hợp giáo dục giới tính...

(Tiếp theo trang 150)

Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Phê (2016). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Hồng Đức.
- [2] Dương Tiến Sỹ (2002). *Phương thức và nguyên tắc tích hợp các môn học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*. Tạp chí Giáo dục, số 26 tháng 3/2002.
- [3] Nguyễn Văn Khải (2011). *Tài liệu hướng dẫn dạy học tích hợp trong dạy học vật lí ở trường trung học phổ thông*. B2010-TN03-30TĐ, đề tài Khoa học và công nghệ cấp Bộ trọng điểm, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- [4] Kirstin Bostelmann & Vivien Heller (2007). *Tăng cường và hỗ trợ giao tiếp*. NXB Đại học Huế.
- [5] Bùi Thị Lâm - Hoàng Thị Nho (2011). *Giáo dục hoà nhập*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] V.A. Sinnhiak - M.M.Nudenman (1999). *Những đặc điểm của sự phát triển tâm lí trẻ điếc*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.